

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**CHƯƠNG TRÌNH KHUNG
GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

KHỐI NGÀNH KHOA HỌC SỨC KHỎE

NGÀNH ĐÀO TẠO: Y HỌC CỔ TRUYỀN

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC

HÀ NỘI - 2012

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Y học cổ truyền (Traditional Medicine)

Mã ngành đào tạo: 52720201

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01 /2012/TT - BGDĐT

ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Bác sỹ Y học cổ truyền có y đức, có kiến thức cơ bản và kỹ năng nghề nghiệp về Y học cổ truyền (YHCT) và Y học hiện đại (YHHĐ), có khả năng thừa kế và phát triển vốn YHCT, kết hợp hài hoà YHCT với YHHĐ trong phòng bệnh và chữa bệnh, có khả năng nghiên cứu khoa học và tự học nâng cao trình độ, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Về thái độ:

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân, tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.
- Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

- Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ.

Về kiến thức:

- Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở về YHCT và YHHĐ làm nền tảng cho y học lâm sàng.
- Có kiến thức cơ bản về chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh của YHCT và YHHĐ.
- Có phương pháp luận khoa học của YHCT và YHHĐ trong công tác phòng, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.
- Nắm vững pháp luật và chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân.

Về Kỹ năng:

- Chẩn đoán và xử lý các bệnh thường gặp và các trường hợp cấp cứu thông thường bằng YHCT và YHHĐ;
- Định hướng chẩn đoán một số bệnh chuyên khoa;
- Chỉ định và đánh giá được một số xét nghiệm và kỹ thuật thăm dò chức năng cơ bản phục vụ cho chẩn đoán các bệnh thông thường.
- Thực hiện được một số thủ thuật trong điều trị của YHCT và YHHĐ;
- Đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp để chăm sóc, nâng cao sức khoẻ cộng đồng và bảo vệ môi trường;
- Phát hiện sớm các dịch bệnh và tham gia phòng chống dịch bằng YHCT và YHHĐ
- Tham gia các chương trình YHCT trong công tác thừa kế, xã hội hoá, chăm sóc sức khoẻ ban đầu cũng như giám sát, đánh giá các công tác YHCT tại cơ sở;
- Thực hiện được công tác tư vấn, giáo dục sức khoẻ, tổ chức chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân;
- Tham gia nghiên cứu khoa học;
- Sử dụng được ít nhất một ngoại ngữ (ưu tiên Trung văn), tin học để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

2. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Khối lượng kiến thức tối thiểu và thời gian đào tạo

- **Khối lượng kiến thức tối thiểu:** 304 đơn vị học trình (ĐVHT), chưa kể phần nội dung Giáo dục thể chất (5 ĐVHT) và Giáo dục Quốc phòng (165 tiết)

- **Thời gian đào tạo:** 6 năm

2.2. Cấu trúc kiến thức của chương trình đào tạo

TT	Khối lượng học tập	ĐVHT
1	Kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu (chưa kể các phần nội dung Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)	60
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu, trong đó: - Kiến thức cơ sở của ngành - Kiến thức ngành (kể cả kiến thức chuyên ngành) - Kiến thức bổ trợ (tự chọn) - Thực tập nghề nghiệp và thi tốt nghiệp (hoặc khoá luận)	59 112 58 15
Tổng cộng		304

3. KHỐI KIẾN THỨC BẮT BUỘC

3.1. Danh mục các học phần bắt buộc

3.1.1. Kiến thức giáo dục đại cương: 54 đvht (48 LT-06 TH)

TT	TÊN MÔN HỌC/ HỌC PHẦN	TS ĐVHT	Phân bố ĐVHT	
			LT	TH
<i>Các môn chung</i>				
1.	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin	8	8	
2.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	3	
3.	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản VN	4	4	
4.	Ngoại ngữ	12	12	
5.	Tin học đại cương	2	1	1
6.	Giáo dục thể chất *	5*	2*	3*
7.	Giáo dục quốc phòng - an ninh *	11*	11*	

Các môn cơ sở khối ngành				
8.	Dân số học	2	2	0
9.	Sinh học và di truyền	5	4	1
10.	Lý sinh	4	3	1
11.	Hóa học	5	4	1
12.	Tin học ứng dụng	2	1	1
13.	Xác suất - Thống kê y học	3	2	1
14.	Tâm lý y học- Đạo đức Y học	3	3	0
15.	Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	2	2	0
Tổng cộng		55*	49*	6*

* Chưa tính các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng -An ninh

3.1.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu:

3.1.2.1. Kiến thức cơ sở của ngành:

59 đvht (42 LT –17 TH)

TT	TÊN MÔN HỌC/ HỌC PHẦN	Tổng số ĐVHT	Phân bố ĐVHT	
			LT	TH
1.	Giải phẫu	6	4	2
2.	Mô phôi	4	3	1
3.	Sinh lý	5	3	2
4.	Hoá sinh	5	4	1
5.	Vi sinh	4	3	1
6.	Ký sinh trùng	4	3	1
7.	Giải phẫu bệnh	3	2	1
8.	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	4	3	1
9.	Dược lý	5	4	1
10.	Thực vật dược	2	1	1
11.	Lý luận cơ bản YHCT	8	6	2
12.	Dịch tễ học	3	2	1
13.	Điều dưỡng cơ bản	3	2	1
14.	Chẩn đoán hình ảnh	3	2	1
Tổng cộng		59	42	17

3.1.2.3. Kiến thức ngành:**112 đvht (60 LT-52 TH)**

TT	TÊN MÔN HỌC/ HỌC PHẦN	Tổng số ĐVHT	Phân bố ĐVHT	
			LT	TH
1.	Nội cơ sở	8	4	4
2.	Ngoại cơ sở	8	4	4
3.	Nội bệnh lý	12	6	6
4.	Ngoại bệnh lý	8	4	4
5.	Phụ sản	8	4	4
6.	Nhi khoa	8	4	4
7.	Lao	3	2	1
8.	Da liễu	5	3	2
9.	Phục hồi chức năng	3	2	1
10.	Thần kinh	3	2	1
11.	Ung thư	3	2	1
12.	Tiền lâm sàng	4	0	4
13.	Chương trình y tế quốc gia	2	2	0
14.	Tổ chức và quản lý y tế	2	1	1
15.	Tác phẩm kinh điển về YHCT Việt Nam	2	2	0
16.	Chế biến dược liệu	2	1	1
17.	Thuốc YHCT	6	4	2
18.	Phương tễ	4	3	1
19.	Phương pháp điều trị không dùng thuốc	3	2	1
20.	Châm cứu học	6	3	3
21.	Bệnh học Ngũ quan	3	2	1
22.	Bệnh học Lão khoa YHCT	3	2	1
23.	Ôn bệnh	2	1	1
24.	Thực tập cộng đồng (YHCT)	4	0	4
Tổng cộng		112	60	52

3.2. Mô tả nội dung các kiến thức bắt buộc

1. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin **8 đvht**

Theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18 tháng 09 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình các môn lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh **3 đvht**

Theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18 tháng 09 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình các môn lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam **4 đvht**

Theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18 tháng 09 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình các môn lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

4. Ngoại ngữ **12 đvht**

Đây là nội dung ngoại ngữ cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp và kỹ năng giao tiếp thông dụng cùng với vốn từ cần thiết cho giao tiếp thông thường và chuyên ngành Y, đồng thời có thể áp dụng tham khảo một số tài liệu Y văn. Yêu cầu đạt trình độ trung cấp đối với sinh viên đã hoàn thành chương trình ngoại ngữ 07 năm của giáo dục phổ thông (Anh văn) và Sơ cấp đối với sinh viên mới bắt đầu khi vào đại học (Trung văn).

5. Tin học đại cương **2 đvht**

Nội dung gồm một số vấn đề cơ bản về tin học và máy tính. Soạn thảo văn bản hoàn chỉnh bằng Word; sử dụng Excel hoặc FoxPro để nhập số liệu và làm các bài toán ứng dụng. Sử dụng các dịch vụ cơ bản của Internet.

6. Giáo dục thể chất

5 đvht

Theo Quyết định số 3244/GD-ĐT ngày 12/9/1995 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành tạm thời Bộ chương trình Giáo dục Đại học đại cương (giai đoạn 1) dùng cho các trường Đại học và các trường Cao đẳng và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Giáo dục thể chất giai đoạn II các trường đại học, cao đẳng (không chuyên thể dục thể thao).

7. Giáo dục quốc phòng - an ninh

11 đvht

Theo Quyết định số 81/2007/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Giáo dục Quốc phòng – An ninh trình độ đại học và cao đẳng.

8. Dân số học

2 đvht

Nội dung gồm các khái niệm cơ bản về dân số và phát triển; các phương pháp nghiên cứu và tính toán các chỉ số liên quan đến dân số; mối liên quan giữa dân số và phát triển, dân số và y tế; các chính sách ổn định và nâng cao chất lượng dân số.

9. Sinh học và di truyền

5 đvht

Nội dung gồm các nguyên lý sinh học cơ bản và hiện đại (nhất là sinh học phân tử); Cơ sở vật chất và các quy luật di truyền chi phối các tính trạng của người; nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh của một số bệnh, tật di truyền ở người; chỉ định và thực hiện được một số xét nghiệm di truyền y học, tư vấn một số trường hợp bệnh tật di truyền thường gặp.

10. Lý sinh

4 đvht

Nội dung gồm các quá trình, hiện tượng vật lý cơ bản xảy ra trong cơ thể sống; Các nguyên lý của các ứng dụng kỹ thuật vật lý chính trong chẩn đoán và điều trị; Các ứng dụng chính của các yếu tố vật lý lên cơ thể sống phục vụ mục đích bảo vệ môi trường và cụ thể.

11. Hoá học

5 đvht

Nội dung gồm các kiến thức cơ bản về hoá học, hoá phân tích, hướng dẫn thực hiện một số thí nghiệm để bổ sung cho lý thuyết và làm quen với một số thao tác trong phòng thí nghiệm nói chung và phòng xét nghiệm nói riêng.

12. Tin học ứng dụng

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tin học cơ bản

Nội dung gồm những kiến thức cơ bản về các phần mềm xử lý thống kê, những phần mềm này rất thiết thực trong công tác quản lý và xử lý số liệu nghiên cứu y sinh học.

13. Xác suất - Thống kê y học

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tin học ứng dụng

Nội dung gồm một số khái niệm thống kê cơ bản áp dụng trong khoa học sức khỏe như phân bố chuẩn, thống kê mô tả, thống kê suy luận; phân loại và xác định được các biến số cần thiết trong nghiên cứu, cách chọn mẫu, tính toán cỡ mẫu, cách thu thập, phân tích, tổ chức và trình bày số liệu; sử dụng được máy tính hỗ trợ cho việc xác định cỡ mẫu, thiết kế công cụ thu thập số liệu, phân tích và trình bày số liệu.

14. Tâm lý y học – đạo đức y học

3 đvht

Nội dung gồm các kiến thức cơ bản về tâm lý học và tâm lý y học. Các nguyên lý cơ bản của đạo đức y học trong thực hành nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học dựa trên các quy định chung của Việt Nam và Quốc tế.

15. Truyền thông và giáo dục sức khỏe

2 đvht

Nội dung gồm các khái niệm, bản chất, vị trí, vai trò của truyền thông – giáo dục sức khỏe và nâng cao sức khỏe trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Hành vi sức khỏe; các kỹ năng và các phương pháp, phương tiện truyền thông – giáo dục sức khỏe.

16. Giải phẫu

6 đvht

Nội dung gồm những kiến thức cơ bản về vị trí, hình thể và cấu tạo của các bộ phận/ cơ quan/ hệ cơ quan của cơ thể người; những liên hệ về chức năng và lâm sàng thích hợp.

Môn học được thiết kế thành 2 học phần:

- Giải phẫu I - 3 đvht.

Nội dung gồm: Giải phẫu đầu mặt cổ, chi trên, ngực.

- Giải phẫu II - 3 đvht.

Nội dung gồm: Giải phẫu bụng, chi dưới..

17. Mô phôi

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Sinh học và di truyền.

Nội dung mô tả cấu tạo hình thái vi thể, siêu vi thể và hóa học của các mô và các bộ phận chủ yếu của những cơ quan trong cơ thể người bình thường; mối liên quan giữa cấu tạo và chức năng của các mô và các cơ quan. Sự hình thành và phát triển của phôi thai người bình thường và một số dị dạng bẩm sinh thường gặp.

18. Sinh lý

5 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý sinh, Hoá học

Nội dung gồm các kiến thức cơ bản về chức năng, hoạt động của các cơ quan, hệ thống cơ quan và điều hòa chức năng trong mối liên hệ thống nhất giữa chúng với nhau, giữa cơ thể với môi trường; vận dụng những kiến thức cơ bản sinh lý học để giải thích một số rối loạn chức năng và ứng dụng vào học tập các môn lâm sàng.

19. Hóa sinh

5 đvht

Điều kiện tiên quyết: Hoá học

Nội dung gồm các kiến thức cơ bản và hệ thống về hóa sinh: Các sinh chất chủ yếu và chuyển hóa của chúng ở tế bào của cơ thể sống; các nguyên tắc, cách xác định và ý nghĩa một số xét nghiệm hóa sinh lâm sàng

thông thường; vận dụng và liên hệ những kiến thức hóa sinh vào việc học tập và nghiên cứu trong lĩnh vực y học.

20. Vi sinh

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Sinh học và Di truyền

Nội dung gồm các đặc điểm hình dạng, cấu trúc, nuôi cấy, kháng nguyên và miễn dịch của vi sinh vật y học; mối quan hệ vi sinh vật, môi trường và cơ thể, khả năng và cơ chế gây bệnh của vi sinh vật; các phương pháp xét nghiệm vi sinh vật gây bệnh; các nguyên tắc phòng bệnh và điều trị các bệnh nhiễm vi sinh vật.

21. Ký sinh trùng

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Sinh học và Di truyền

Nội dung gồm các kiến thức cơ bản về đặc điểm sinh học, hình thể, cấu tạo, đặc điểm sinh lý, sinh thái, chu kỳ phát triển, đặc điểm dịch tễ của các loại ký sinh trùng (KST) chủ yếu ở Việt Nam; đặc điểm bệnh học và tác hại của ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng; mối liên quan giữa vấn đề ký sinh trùng và sức khỏe cộng đồng; một số phương pháp chẩn đoán bệnh ký sinh trùng và nguyên tắc điều trị cá thể, điều trị cộng đồng; các nguyên tắc và biện pháp phòng chống ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng.

22. Giải phẫu bệnh

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Giải phẫu, mô phôi

Nội dung gồm các kiến thức cơ bản về những biến đổi hình thái học của tế bào và mô trong quá trình bệnh lý; mối quan hệ giữa hình thái và chức năng; giữa con người và môi trường sống trong việc phân tích những biểu hiện lâm sàng của bệnh; vận dụng để xác định chẩn đoán và tìm hiểu nguyên nhân một số bệnh thường gặp ở Việt Nam.

23. Sinh lý bệnh – miễn dịch

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Sinh lý

Nội dung gồm các quy luật hoạt động của các cơ quan, hệ thống cơ quan bị bệnh, các quá trình bệnh lý điển hình – quy luật hoạt động của

bệnh nói chung; hệ thống các cơ quan và tế bào tham gia vào đáp ứng miễn dịch; các giai đoạn, các yếu tố tham gia vào sự hình thành đáp ứng miễn dịch của cơ thể; vai trò của hệ thống miễn dịch đặc hiệu và không đặc hiệu trong khả năng đề kháng, phòng chống bệnh tật của cơ thể; những điểm cơ bản nhất về cơ chế rối loạn đáp ứng miễn dịch trong bệnh lý quá mẫn, thiếu năng miễn dịch và tự miễn.

24. Dược lý

5 đvht

Điều kiện tiên quyết: Hoá sinh, sinh lý

Nội dung gồm cơ chế tác dụng và tác dụng dược lý của các nhóm thuốc; áp dụng điều trị và độc tính của các thuốc đại diện cho từng nhóm; phân tích các thông số dược động học cơ bản để biết sử dụng thuốc an toàn hợp lý.

25. Thực vật dược

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Sinh học và Di truyền.

Nội dung gồm thực vật dược đại cương, đặc điểm, vị trí, phân loại và quan hệ tiến hoá của các bậc phân loại chính, tính đa dạng của cây thuốc, ý nghĩa của việc bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên cây thuốc, đặc biệt là những cây thuốc sử dụng trong y học cổ truyền.

26. Lý luận cơ bản YHCT

8 đvht

Điều kiện tiên quyết môn học: Dược lý, Tâm lý y học-Đạo đức y học.

Nội dung gồm những lý luận cơ bản của học thuyết âm dương, ngũ hành, kinh lạc, tạng phủ. Nguyên nhân gây bệnh của YHCT và phương pháp chẩn đoán bệnh theo YHCT: Tứ chẩn, bát cương. Nguyên tắc điều trị YHCT và các nguyên tắc nghiên cứu kế thừa Y học cổ truyền

Môn học được thiết kế thành 2 học phần:

- Lý luận YHCT I: 4 đvht

- Lý luận YHCT II: 4 đvht

27. Dịch tễ học

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Xác suất - thống kê y học

Nội dung gồm các khái niệm và nguyên lý cơ bản của dịch tễ học; các chỉ số sức khỏe chủ yếu của cộng đồng; cách xác định yếu tố nguy cơ phát triển của bệnh; các thiết kế nghiên cứu dịch tễ học; các sai số và khống chế sai số trong nghiên cứu dịch tễ học.

28. Điều dưỡng cơ bản

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Giải phẫu

Nội dung gồm các hoạt động chăm sóc sức khỏe mà người điều dưỡng phải làm; mô tả các quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, các tai biến xảy ra trong và sau khi làm thủ thuật; cách xử trí các tai biến. Nguyên tắc cơ bản và xử trí các tình huống sơ cứu thông thường.

29. Chẩn đoán hình ảnh

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý sinh, giải phẫu

Nội dung gồm chẩn đoán hình ảnh các bộ máy của cơ thể theo thứ tự ưu tiên, từ phương pháp chẩn đoán hình ảnh thông dụng, phổ cập như X quang quy ước, siêu âm đến các phương pháp hiện đại như chụp cắt lớp, cộng hưởng từ...

29. Nội cơ sở

8 đvht

Điều kiện tiên quyết: Giải phẫu, sinh lý, Lý luận cơ bản Y học cổ truyền.

Nội dung gồm các kỹ năng khám nội khoa toàn thân và các hệ cơ quan; các nguyên nhân gây bệnh; các hội chứng, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng các bệnh nội khoa. Các nguyên nhân gây bệnh của các hội chứng (theo Y học hiện đại) và các chứng (theo Y học cổ truyền).

- Nội cơ sở I - 4 đvht.

Nội dung gồm triệu chứng học về các chuyên khoa: Hô hấp, tim mạch, tiêu hóa, hồi sức cấp cứu.

- Nội cơ sở II - 4 đvht.

Nội dung gồm triệu chứng học các chuyên khoa: Thần kinh, cơ - xương khớp, tiết niệu, nội tiết.

30. Ngoại cơ sở

8 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội cơ sở

Nội dung gồm những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thăm khám, các triệu chứng và các hội chứng của các bệnh ngoại khoa thường gặp; kiến thức cơ bản về gây mê, gây mê, vô khuẩn và tiệt khuẩn trong ngoại khoa. Khai thác bệnh sử, tiền sử, khám và phát hiện được các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, các hội chứng của các bệnh ngoại khoa thường gặp.

Môn học Ngoại cơ sở được thiết kế thành 2 học phần:

- Ngoại cơ sở I - 4 đvht.

Nội dung gồm triệu chứng học của các chuyên khoa: Cấp cứu, tiêu hóa, hô hấp, tim mạch.

- Ngoại cơ sở II - 4 đvht.

Nội dung gồm triệu chứng học của các chuyên khoa: Sọ não, cơ-xương khớp, tiết niệu, chấn thương, nhi khoa.

31. Nội bệnh lý

12 đvht

Môn học Nội bệnh lý được thiết kế thành 2 phần:

*** Phần YHHĐ:**

Điều kiện tiên quyết: Nội cơ sở, sinh lý bệnh - miễn dịch, giải phẫu bệnh, vi sinh, ký sinh trùng, dược lý.

Nội dung gồm những kiến thức chung về cơ chế gây bệnh, tổn thương cơ bản của bệnh; Chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt, nguyên tắc điều trị, phác đồ xử trí và các thuốc điều trị chính một số bệnh lý nội khoa.

Phần Y học hiện đại được thiết kế thành 2 học phần:

- Nội bệnh lý I - 3 đvht:

Nội dung gồm chẩn đoán và điều trị một số bệnh chuyên khoa: Hô hấp, tim mạch, tiêu hóa, hồi sức cấp cứu. .

- Nội bệnh lý II – 3 đvht.

Nội dung gồm chẩn đoán và điều trị một số bệnh chuyên khoa: Thần kinh, cơ - xương khớp, tiết niệu, nội tiết.

*** Phần YHCT:**

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý I, Nội bệnh lý II, Thuốc Y học cổ truyền, Phương tễ, Phương pháp điều trị không dùng thuốc, Châm cứu học.

Phần Y học cổ truyền được thiết kế thành 2 học phần:

- YHCT I: 3 đvht

- YHCT II: 3 đvht

Nội dung gồm các triệu chứng, chẩn đoán bệnh danh, các thể lâm sàng (phân tích nguyên nhân và cơ chế bệnh sinh - biến chứng) từ đó đề ra phương pháp điều trị thích hợp (Luận trị) và áp dụng điều trị thực tế bằng phương dược và phương huyết hay xoa bóp bấm huyết.

32. Ngoại bệnh lý

8 đvht

- Ngoại bệnh lý I - Phần YHHD: 5 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội cơ sở, Ngoại cơ sở, Chẩn đoán hình ảnh.

Nội dung gồm những kiến thức chung về đặc điểm dịch tễ học, sinh bệnh học, tổn thương giải phẫu bệnh các triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán, nguyên tắc xử trí cấp cứu, xử trí ban đầu, chỉ định và điều trị một số bệnh ngoại khoa thường gặp.

- Ngoại bệnh lý II - Phần YHCT: 3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Ngoại bệnh lý I, Phục hồi chức năng, Thuốc Y học cổ truyền, Phương pháp điều trị không dùng thuốc.

Nội dung gồm đặc điểm bệnh lý và phương pháp điều trị một số bệnh thuộc lĩnh vực ngoại khoa YHCT trong đó có bệnh Trĩ, nắn bó gãy xương trong các trường hợp nhẹ...

33. Phụ sản

8 đvht

- Phụ sản I - Phần YHHD: 5 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội cơ sở, ngoại cơ sở.

Nội dung gồm những kiến thức chung về chẩn đoán, theo dõi các trường hợp thai nghén bình thường, chẩn đoán định hướng và xử trí bước đầu một số trường hợp sản phụ khoa cấp cứu, chẩn đoán một số trường hợp thai nghén bệnh lý và một số bệnh phụ khoa thường gặp.

- Phụ sản II - Phần YHHD: 3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Phụ sản I

Nội dung gồm đặc điểm sinh lý và bệnh lý của phụ nữ theo YHCT. Mô tả triệu chứng, phương pháp điều trị, áp dụng thực tế điều trị một số bệnh sản phụ khoa thường gặp bằng thuốc YHCT và Phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc.

34. Nhi khoa

8 đvht

- Nhi khoa I - Phần YHHD: 5 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội cơ sở, ngoại cơ sở.

Nội dung gồm chiến lược chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ em, các ưu tiên nhi khoa và chương trình quốc gia về lồng ghép chăm sóc trẻ bệnh. Đặc điểm giải phẫu, sinh lý và tâm lý trẻ em. Đánh giá sự phát triển thể chất, tinh thần và vận động của trẻ em. Một số kiến thức về bệnh lý trẻ em. Chẩn đoán và xử trí một số bệnh và cấp cứu nội khoa thường gặp ở trẻ em.

- Nhi khoa II - Phần YHCT: 3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nhi khoa I

Nội dung gồm đặc điểm sinh bệnh lý trẻ em theo YHCT và mô tả triệu chứng lâm sàng, phương pháp điều trị (thuốc, châm cứu, xoa bóp) một số bệnh nhi khoa thường gặp: Suy dinh dưỡng, ỉa chảy kéo dài, đái dầm, sỏi, phục hồi di chứng bại liệt...

35. Lao

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý.

Nội dung gồm thực trạng bệnh lao ở Việt Nam và trên Thế giới. Các triệu chứng lâm sàng nghi lao, nguyên tắc và phác đồ điều trị lao trong

chương trình phòng chống lao Quốc gia. Sự ảnh hưởng của bệnh lao trong cộng đồng, các biện pháp phòng ngừa lao; chẩn đoán một số thể lao điển hình thường gặp.

36. Da liễu

5 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý.

- Phần YHHĐ: Nội dung gồm thương tổn cơ bản một số bệnh da liễu thường gặp. Điều trị và phòng chống một số bệnh da liễu thường gặp ở tuyến cơ sở. Các nội dung cơ bản của chương trình phòng chống bệnh phong và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Phần YHCT: Nội dung gồm đặc điểm bệnh ngoài da theo YHCT và nguyên tắc điều trị chung. Mô tả triệu chứng, phương pháp điều trị, áp dụng thực tế điều trị một số bệnh ngoài da thường gặp bằng thuốc YHCT và phương pháp điều trị không dùng thuốc.

37. Phục hồi chức năng

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý.

Nội dung gồm quá trình tàn tật và các định nghĩa, các biện pháp phòng ngừa khiếm khuyết, giảm khả năng và tàn tật; nguyên tắc và một số kỹ thuật trong phục hồi chức năng bằng Y học hiện đại và Y học cổ truyền.

38. Thần kinh

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý.

Nội dung gồm các kiến thức, kỹ năng khám và phát hiện một số triệu chứng thần kinh thường gặp; Xử trí bằng các phương pháp Y học cổ truyền kết hợp với Y học hiện đại một số hội chứng cơ bản trong thần kinh: hội chứng liệt nửa người, hội chứng liệt hai chân, hội chứng đau đầu, tăng áp lực nội sọ, hội chứng thắt lưng hông...

39. Ung thư

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý.

Nội dung gồm các kiến thức cơ bản về ung thư. Chẩn đoán sơ bộ một số bệnh ung thư thường gặp ở Việt Nam. Dự phòng và phát hiện sớm

một số bệnh ung thư thường gặp bằng Y học cổ truyền kết hợp với Y học hiện đại.

40. Tiền lâm sàng

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội cơ sở, ngoại cơ sở, truyền thông và giáo dục sức khỏe, lý luận Y học cổ truyền.

Thực hành những kỹ năng về giao tiếp, những kỹ năng thăm khám YHHD và YHCT trong nội khoa, ngoại khoa, sản khoa, nhi khoa,... trên mô hình hoặc bệnh nhân giả định trước khi đi thực hành lâm sàng tại bệnh viện.

41. Chương trình y tế quốc gia

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lao

Nội dung bao gồm hệ thống các chương trình y tế quốc gia, từ tình hình dịch tễ, các chính sách đến các chương trình can thiệp.

42. Tổ chức và quản lý y tế

2 đvht

Nội dung gồm các khái niệm và các thành phần của hệ thống y tế; các nguyên tắc, mô hình hệ thống tổ chức, chức năng nhiệm vụ mạng lưới y tế Việt Nam từ trung ương đến địa phương và mối quan hệ giữa ngành y tế với các ngành liên quan trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các nguyên lý cơ bản về quản lý y tế, lập kế hoạch, tổ chức điều hành, theo dõi, giám sát và đánh giá các hoạt động/chương trình y học dự phòng.

43. Tác phẩm kinh điển của YHCT Việt Nam

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý luận cơ bản Y học cổ truyền, Thuốc Y học cổ truyền, Phương tễ.

Nội dung gồm học thuyết Thủy Hỏa của Hải Thượng Lãn Ông và một số vị thuốc, bài thuốc nghiệm phương điều trị một số chứng bệnh thường gặp trong Nam dược thần hiệu.

44. Chế biến dược liệu

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Thực vật dược, Thuốc Y học cổ truyền

Nội dung gồm các phương pháp bào chế cổ truyền cơ bản đối với các vị thuốc thường dùng trong YHCT.

45. Thuốc YHCT

6 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý luận cơ bản Y học cổ truyền, Thực vật dược, Chế biến dược liệu.

Nội dung gồm nguồn gốc, tính năng dược vật, cảm ký của thuốc YHCT và tính vị, tác dụng, chỉ định, chống chỉ định và liều lượng khoảng 300 vị thuốc YHCT thường dùng và các vị thuốc nam thường dùng trong cộng đồng.

46. Phương tễ

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý luận cơ bản Y học cổ truyền, Thuốc Y học cổ truyền, Chế biến dược liệu.

Nội dung gồm nguyên tắc, cấu tạo, cách xây dựng một bài thuốc YHCT. Phân loại các bài thuốc YHCT và 120 bài thuốc cổ phương cơ bản và các bài thuốc nam thường dùng trong cộng đồng.

47. Phương pháp điều trị không dùng thuốc

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý luận cơ bản Y học cổ truyền, Giải phẫu, Sinh lý, Sinh lý bệnh – Miễn dịch.

Nội dung gồm phương pháp dưỡng sinh cơ bản theo Y học cổ truyền; Phương pháp luyện khí công cơ bản; Chỉ định, chống chỉ định và các thủ thuật xoa bóp bấm huyệt trong YHCT.

48. Châm cứu học

6 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý luận cơ bản Y học cổ truyền, Giải phẫu, Sinh lý, Sinh lý bệnh – Miễn dịch, Sinh hoá, Dược lý.

Môn học được thiết kế thành 2 học phần:

- *Châm cứu học I:* 3 đvht

- *Châm cứu học II:* 3 đvht

Nội dung gồm cơ chế châm cứu dưới góc độ của YHCT và YHHĐ. Chỉ định, chống chỉ định của châm cứu. Phương pháp và các thủ thuật

châm cứu, các huyết vị cơ bản theo đường kinh và phương huyết điều trị một số bệnh thường gặp.

49. Bệnh học Ngũ quan

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý

Nội dung gồm đặc điểm sinh lý và bệnh lý về mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt theo YHCT. Mô tả triệu chứng, phương pháp điều trị, áp dụng thực tế điều trị một số bệnh Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt mà YHCT có khả năng điều trị và kết hợp Y học hiện đại với Y học cổ truyền.

50. Bệnh học Lão khoa YHCT

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý

Nội dung gồm đặc điểm sinh lý và bệnh lý của người cao tuổi theo YHCT, mô tả triệu chứng, phương pháp điều trị, áp dụng thực tế điều trị một số bệnh người cao tuổi thường gặp bằng thuốc YHCT và phương pháp điều trị không dùng thuốc.

51. Ôn bệnh

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý

Nội dung gồm đặc điểm bệnh truyền nhiễm theo YHCT (Ôn bệnh) và mô tả triệu chứng, phương pháp điều trị, áp dụng thực tế điều trị một số bệnh truyền nhiễm thường gặp bằng thuốc YHCT.

52. Thực tập cộng đồng YHCT

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Nội bệnh lý, Ngoại bệnh lý. Nhi khoa, Phụ khoa, phương tễ, phương pháp điều trị không dùng thuốc, châm cứu học, chương trình y tế quốc gia

Thiết kế và thực hiện chẩn đoán sức khỏe cộng đồng và bước đầu lập kế hoạch can thiệp bằng YHCT và YHCT kết hợp YHHD.

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐÀO TẠO NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỂ THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC CỤ THỂ:

Chương trình khung giáo dục đại học là những quy định của nhà nước về cấu trúc, khối lượng và nội dung kiến thức cho từng ngành đào tạo.

4.1. Chương trình khung đào tạo Bác sĩ Y học cổ truyền

Chương trình khung đào tạo Bác sĩ YHCT được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và thực hiện ở tất cả các trường/ khoa y có đào tạo ngành YHCT.

Chương trình khung được xây dựng theo hướng đổi mới giáo dục đại học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực hành tại cơ sở. Khối lượng kiến thức của chương trình đã được xác định phù hợp với khuôn khổ mà bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định cho một chương trình giáo dục trình độ đại học 6 năm.

Trên cơ sở chương trình khung đã được ban hành, các trường tổ chức xây dựng chương trình đào tạo, Hiệu trưởng trường phê duyệt chương trình đào tạo của trường.

Các trường tổ chức giảng dạy phải đảm bảo đủ khối lượng kiến thức tối thiểu đã quy định trong chương trình khung và đáp ứng đúng mục tiêu đào tạo với chất lượng và hiệu quả cao.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các trường chủ động bố trí và điều chỉnh kế hoạch giảng dạy các môn học/học phần giữa các học kỳ trong toàn khóa học nhưng phải đảm bảo tính lôgic và hệ thống khối kiến thức trong chương trình, tuân thủ các điều kiện tiên quyết của từng môn học/học phần và các quy định hiện hành có liên quan.

Tuỳ theo điều kiện của từng trường, các trường lựa chọn các phương pháp tổ chức giảng dạy phù hợp, nhưng cần thận trọng nghiên cứu, chuẩn bị kỹ trước khi tổ chức thực hiện.

Đối với các môn học/học phần nội dung gồm 2 phần YHHĐ và YHCT, tùy theo điều kiện của mỗi trường có thể giảng dạy riêng biệt hay lồng ghép nhưng phải đảm bảo đủ số giờ giảng về YHHĐ và nội dung yêu cầu trong phần mô tả môn học/học phần.

4.2. Phần kiến thức bổ trợ

Các trường cụ thể thiết kế phần kiến thức bổ trợ theo hướng:

- Bố trí các học phần kiến thức chuyên ngành thuộc ngành Y học cổ truyền theo từng lĩnh vực hẹp của ngành Y học cổ truyền hoặc theo hướng phát triển qua một ngành thứ 2 khác. Sự khác biệt về nội dung đào tạo giữa các chuyên ngành nằm trong giới hạn tỷ lệ % kiến thức chung của ngành theo các quy định hiện hành và chương trình hội nhập về phân định kiến thức giữa ngành và chuyên ngành.

- Bổ sung thêm một số học phần thuộc ngành Y học cổ truyền đồng thời tăng thêm thời lượng cho một số học phần Y học cổ truyền đã có. Và/hoặc bổ trợ các nội dung lựa chọn khá tự do, liên quan tới nhiều ngành đào tạo nhưng xét thấy có lợi cho việc mở rộng năng lực hoạt động của sinh viên sau tốt nghiệp.

Phần nội dung chương trình bổ trợ, tùy theo đặc điểm riêng của mỗi trường mà xây dựng phần đặc thù của trường mình. Danh sách các học phần bổ trợ do từng cơ sở đào tạo quyết định và có thể được bổ sung, thay đổi theo từng khoá học. (Tham khảo phụ lục).

4.3. Thực tập, thực hành lâm sàng, thực tế tại cộng đồng

4.3.1. Thực tập

Tổ chức thực hiện thực tập tại các phòng thí nghiệm theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế. Tuỳ theo yêu cầu của nghề nghiệp trên nguyên tắc đảm bảo mục tiêu và chất lượng đào tạo, nhà trường quy

định điểm kết thúc mỗi học phần là tổng hợp của điểm lý thuyết và điểm thực tập.

4.3.2. Thực hành lâm sàng

Sắp xếp đưa sinh viên đi thực hành lâm sàng bệnh viện càng sớm càng tốt, thường được bắt đầu vào học kỳ IV hoặc V. Thực hành lâm sàng tại các Bệnh viện Y học cổ truyền, Khoa y học cổ truyền của Bệnh viện đa khoa, Bệnh viện đa khoa Y học hiện đại và một số bệnh viện chuyên khoa.

4.3.3. Thực tế tại cộng đồng

Vào cuối năm thứ năm sau khi sinh viên đã học xong một số môn chuyên ngành.

4.4. Thực tập nghề nghiệp và thi tốt nghiệp

4.4.1. Thực tập nghề nghiệp:

Thực hành cận lâm sàng: Tại các phòng thí nghiệm của trường, bệnh viện.

Thực hành lâm sàng: Tại cơ sở y tế ở các tuyến.

Thực tế tại cộng đồng: Cơ sở thực hành của nhà trường tại cộng đồng, cơ sở y tế tại các địa phương.

4.4.2. Thi tốt nghiệp

Thời gian ôn thi và khóa luận: Theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thời gian thi: Theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hình thức thi: có 2 hình thức

- Khóa luận tốt nghiệp, thi lâm sàng và thi Lý luận chính trị
- Thi lý thuyết, thi lâm sàng và thi Lý luận chính trị

4.5. Điều kiện tối thiểu để đào tạo ngành học Bác sỹ Y học cổ truyền

Để đào tạo ngành học Bác sỹ Y học cổ truyền, ngoài việc đảm bảo các yêu cầu và điều kiện mà Trường đại học phải đáp ứng để đạt tiêu chuẩn chung về chất lượng giáo dục đại học và tiêu chuẩn đặc thù về chất

lượng đào tạo nhân lực y tế trình độ đại học, các Trường cần phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu sau:

4.5.1. Tổ chức: Các Khoa/ Bộ môn của ngành tối thiểu phải có:

Có đủ các khoa, bộ môn để tổ chức giảng dạy các môn học, học phần thuộc kiến thức khối ngành, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và chuyên ngành trong chương trình khung đào tạo Bác sỹ Y học cổ truyền.

Khoa Y học cổ truyền đảm bảo các tiêu chí và các quy định hiện hành có liên quan.

4.5.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị:

Đủ các phòng thí nghiệm, phòng thực hành đáp ứng mục tiêu đào tạo các môn học/học phần thuộc kiến thức tối thiểu khối ngành, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và chuyên ngành trong chương trình đào tạo Bác sỹ Y học cổ truyền.

Đủ mạng lưới các Bệnh viện thực hành, các cơ sở thực tập cộng đồng đáp ứng mục tiêu đào tạo bác sỹ Y học cổ truyền..

4.5.3. Đội ngũ giảng viên cơ hữu của ngành học:

Đủ số giảng viên cơ hữu theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Văn Ga

PHỤ LỤC

(Đề xuất danh mục một số học phần bổ trợ)

1. Danh mục một số học phần bổ trợ:

48 ĐVHT

Nhóm y học lâm sàng:

- Hồi sức cấp cứu
- Răng Hàm Mặt
- Mắt
- Tai Mũi Họng
- Truyền nhiễm
- Tâm thần
- Y học hạt nhân
- Dị ứng

Nhóm y học cơ sở và y học cộng đồng:

- Dinh dưỡng và Vệ sinh an toàn thực phẩm
- Sức khỏe môi trường và Sức khỏe nghề nghiệp
- Tổ chức và quản lý y tế
- Truyền thông và giáo dục sức khỏe
- Nhà nước và Pháp luật

Nhóm Y học cổ truyền:

- Nội kinh
- Thương hàn luận
- Kim quỹ yếu lược
- Y dịch

2. Mô tả nội dung một số kiến thức bổ trợ:

2.1. Hồi sức cấp cứu

4 đvht

Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và cách xử trí một số bệnh cấp cứu nội khoa thường gặp.

2.2. Răng hàm mặt

3 đvht

Đặc điểm hình thái và mối quan hệ với chức năng của răng và bộ răng (răng sữa và răng vĩnh viễn). Nguyên nhân, phương pháp điều trị và dự phòng các bệnh răng miệng phổ biến: Sâu răng và Nha chu viêm. Các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát các bệnh răng miệng cho cá nhân và cộng đồng.

2.3. Mắt

3 đvht

Một số bệnh mắt thông thường: Triệu chứng, cách phát hiện, chẩn đoán, điều trị. Cách sử dụng được một số phương tiện khám mắt thông thường. Các biện pháp bảo vệ và phòng chống bệnh mắt.

2.4. Tai mũi họng

3 đvht

Dịch tễ học và nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng các bệnh tai mũi họng thông thường. Cách chẩn đoán và xử lý được một số bệnh thông thường, chẩn đoán định hướng và chuyển kịp thời các bệnh thuộc chuyên khoa Tai mũi họng đi đúng tuyến chuyên khoa.

2.5. Truyền nhiễm

5 đvht

Các triệu chứng lâm sàng thể điển hình của các bệnh truyền nhiễm thông thường và các thể lâm sàng, biến chứng của bệnh, các xét nghiệm để xác định chẩn đoán bệnh và điều trị một số bệnh truyền nhiễm thường gặp thể điển hình.

2.6. Tâm thần

3 đvht

Triệu chứng, hội chứng học thường gặp trong thực hành tâm thần, cách xử trí được các trạng thái cấp cứu trong tâm thần như: Kích động, tự sát... Cách tổ chức chăm sóc và theo dõi bệnh nhân ở cộng đồng, cách vận dụng được các phương pháp điều trị cơ bản.

2.7. Y học hạt nhân

3 đvht

Các nguyên lý và ưu điểm của một số phương pháp chẩn đoán y học hạt nhân in vitro như IRMA, RIA và ứng dụng. Cơ chế, nguyên lý và ưu điểm chẩn đoán y học hạt nhân in vitro thường dùng. Sử dụng các kỹ thuật y học hạt nhân thích hợp trong công tác nghiên cứu khoa học chuyên ngành của mình. Cơ chế, nguyên lý và ưu nhược điểm một số phương pháp điều trị phổ biến bằng y học hạt nhân. Nguyên lý, cơ chế, các biện pháp kiểm soát và an toàn bức xạ.

2.8. Dị ứng

3 đvht

Khái niệm cơ bản và hiện đại về các bệnh dị ứng và tự miễn. Cách khám, chẩn đoán và xử trí một số bệnh dị ứng và tự miễn hay gặp. Cách xử trí nhanh và chính xác một số trường hợp cấp cứu dị ứng: sốc phản vệ, cơn hen phế quản nặng, mày đay cấp tính, phù Quincks... Hướng dẫn được cách phòng các bệnh dị ứng hay gặp ở cộng đồng.

2.9. Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm

3 đvht

Kiến thức về khoa học dinh dưỡng và khoa học thực phẩm để đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng cho các đối tượng ở cộng đồng; các kiến thức đánh giá và giám sát dinh dưỡng trong theo dõi và phát hiện những vấn đề dinh dưỡng ở cộng đồng. các kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm trong việc tổ chức quản lý vệ sinh thực phẩm, ăn uống cộng đồng và phòng chống ngộ độc thực phẩm.

2.10. Sức khỏe môi trường và sức khỏe nghề nghiệp

3 đvht

Các yếu tố ảnh hưởng lên sức khỏe; các yếu tố gây ô nhiễm: nguồn gốc, yếu tố nguy cơ môi trường tác động lên sức khỏe con người; các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường và phát triển bền vững cho các vùng sinh thái khác nhau; các yếu tố nguy cơ trong môi trường lao động; các ảnh hưởng của các yếu tố nguy cơ có trong lao động ảnh hưởng tới sức khỏe người lao động.

2.11. Tổ chức và quản lý y tế

2 đvht

Khái niệm và các thành phần của hệ thống y tế; các nguyên tắc, mô hình hệ thống tổ chức, chức năng nhiệm vụ mạng lưới y tế Việt Nam từ trung ương đến địa phương và mối quan hệ giữa ngành y tế với các ngành liên quan trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Trình bày các nguyên lý cơ bản về quản lý y tế, lập kế hoạch, tổ chức điều hành, theo dõi, giám sát và đánh giá các hoạt động/ chương trình y học dự phòng.

2.12. Truyền thông và giáo dục sức khỏe

1 đvht

Học phần giới thiệu các khái niệm về truyền thông – giáo dục sức khỏe và nâng cao sức khỏe, vai trò của truyền thông giáo dục sức khỏe và nâng cao sức khỏe trong công tác chăm sóc sức khỏe; các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe và quá trình thay đổi hành vi sức khỏe; các phương pháp, phương tiện truyền thông - giáo dục sức khỏe.

2.13. Nội kinh

3 đvht

Dưỡng sinh, học thuyết âm dương ngũ hành, học thuyết tạng tượng và học thuyết kinh lạc, ngũ vận, lục khí. Bệnh chứng, chẩn đoán học và học thuyết trị liệu của Nội kinh.

2.14. Thương hàn luận

3 đvht

Đại cương về thương hàn luận, triệu chứng của lục kinh và phương pháp điều trị và lục bệnh truyền biểu.

2.15. Kim quỹ yếu lược

3 đvht

Mạch chứng chữa một số bệnh thường gặp trong Kim quỹ yếu lược.

2.16. Y dịch

3 đvht

Khái niệm về dịch và y dịch, tóm tắt lịch sử và nội dung chính của dịch, ứng dụng trong y học./.